

## PHẬT THUYẾT ĐẠI CÁT TƯỜNG ĐÀ LA NI KINH

Hán dịch : Minh Giáo Đại Sư PHÁP HIỂN

Việt dịch : HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe, một thời Đức Phật ngự tại cõi Phật Tô Kha Phộc Đế ( ‘SUKHAVATI\_ Đại Lạc ) cùng với chúng Đại Bồ Tát và chúng Bộ Đa ( BHUTA ) đến dự.

Bấy giờ Quán Tự Tại Bồ Tát đi đến nơi Phật ngự, cúi đầu đảnh lễ dưới chân Phật rồi ngồi về một bên. Lại có Bồ Tát Ma Ha Tát tên là Cát Tường cũng đến nơi Phật ngự , nhiễu quanh 3 vòng , cúi đầu đảnh lễ dưới chân Phật rồi quay về ngồi một bên.

Khi ấy Đức Thế Tôn nhìn thấy Đại Cát Tường Bồ Tát , liền bảo Quán Tự Tại Bồ Tát rằng :” Vị Đại Cát Tường Bồ Tát này có Đà La Ni . Nếu trong đời uế ác của cõi Diêm Phù Đề có Tỳ Khuru, Tỳ Khuru Ni , Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di... thấy nghe, tùy vui tán tụng, thọ trì, tín giải Pháp này. Suy nghĩ, nghe nhớ thì kẻ nghèo khổ ấy được đại phú quý cho đến khắp cả chúng Bộ Đa đều yêu thích. Công Đức như vậy chẳng thể nói đủ.”

Thời Quán Tự Tại Bồ Tát nghe Đức Phật nói xong liền vui vẻ hơn hờ , từ chỗ ngồi đứng dậy chấp tay bạch với Đức Phật rằng :” Thế Tôn ! Nay con muốn nghe. Nguyện xin Đức Thế Tôn vì con mà diễn nói “.

Bấy giờ Đức Thế Tôn liền nói **Đại Cát Tường Đà La Ni** là :

- 1 ) Đát nĩnh tha ( TADYATHÀ )
- 2 ) Lạc sắt-di ( LAKṢMI )
- 3 ) Thất-li bát nại-di , phộc tứ ni ( ‘SRÌ PADME \_ VAṢÌNI )
- 4 ) Đà nẳng đề bát đề ( DHÀNÀDHIPATI )
- 5 ) Ngẫu li ( GAURI )
- 6 ) Ma hạ dã xá ( MAHÀ YASA )
- 7 ) Bát nại-ma nễ đát-li ( PADMA NETRE )
- 8 ) Ma hạ nễ-dụ đề ( MAHÀ JYOTI )
- 9 ) Án, Nẳng na duệ ( OM\_ DÀNÀYE )
- 10 ) La đát-nẳng bát-la bà , ma hạ thất-li ( RATNA PRABHA\_ MAHÀ ‘SRÌ )
- 11 ) Bà dạ thế na ( BHAYA SENA )
- 12 ) Khất-li nễ, khất-li nễ ( ‘SRÌNI ‘SRÌNI )
- 13 ) Tát li-phộc hạt, ca li-dã, thước di ( SARVATHÀ KÀRYA SÀDHANI )
- 14 ) Đề nễ, đề nễ ( SINI SINI )

- 15 ) Tất tất tất tất ( NI NI NI NI )  
 16 ) Nễ để, nễ để ( NÌTI NÌTI )  
 17 ) Tứ nễ, tứ nễ ( ÌNI ÌNI )  
 18 ) A lạc-xoa di ( ALAKṢMI )  
 19 ) Di năng xá-dã ( NÀ'SAYA )  
 20 ) Tất phộc lạc-xoa di, di xoa nãnh na dã, sa ha ( SARVA LAKṢMI DE'SA DÀNÀYA\_SVÀHÀ )  
 21 ) Năng mô tát li-phộc một đà ( NAMO SARVA BUDDHA )  
 22 ) Mạo đề tát đát-phệ tỳ-dã, sa hạ ( BODHISATVE BHYAḤ\_SVÀHÀ )

Khi Đức Thế Tôn nói Kinh ấy xong . Quán Tự Tại Bồ Tát , Đại Cát Tường Bồ Tát với chúng Bộ Đa nghe lời Đức Phật dạy đều rất vui mừng, tin nhận phụng hành.

## **ĐẠI CÁT TƯỜNG THIÊN NỮ THẬP NHỊ DANH HIỆU ĐÀ LA NI**

Phục hồi và chú thích Phạm Văn : HUYỀN THANH

- TADYATHÀ : Như vậy, liền nói Chú là  
 OM : Tam Thân Quy mệnh  
 LAKṢMI : Cát Khánh  
 'SRÌ PADME : Cát Tường Liên Hoa  
 VASÌNI : Nghiêm Súc  
 DHÀNÀDHIPATI : Cụ Tài  
 GAURI : Bạch Sắc  
 MAHÀ YASA : Đại Danh Xưng ( Đại Tinh Tiến )  
 PADMA NETRE : Liên Hoa Nhãn  
 MAHÀ JYOTI : Đại Quang Diệu  
 DÀNÀYE : Bố Thí Giả  
 RATNA PRABHA : Bảo Quang  
 MAHÀ 'SRÌ : Đại Cát Tường  
 ABHAYA SENA 'SRÌNI : Vô Úy Quân Cát Tường Nữ  
 'SRÌNI SARVA KÀRYA SÀDHANI : Tất cả nghi thức hành động của Cát Tường Nữ  
 SINI SINI : Nhỏ nhiệm, nhỏ nhiệm  
 NI NI NI NI : Chuyển động thay đổi, chuyển động thay đổi  
 NÌTI NÌTI : Hướng dẫn, dìu dắt  
 ÌNI ÌNI : Năng lực, năng lực  
 ALAKṢMI NÀ'SAYA : Trừ bỏ sự chẳng tốt lành chẳng an vui

SARVA LAKṢMI DE'SA DĀNĀYA SVĀHĀ : Đem tất cả sự tốt  
lành an vui ban bố cho khắp mọi xứ sở, quyết định thành tựu

NAMO SARVA BUDDHA BODHISATVE BHYAḤ SVĀHĀ : Quy  
mệnh nhất thiết Phật Bồ Tát Đẳng, viên mãn cát tường

30/10/1999